TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 14 – VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2026/HNGĐ-ST
Ngày: 22/5/2026
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 14 – VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Linh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Sĩ Thạo;

Ông Nguyễn Trường Sinh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Liêng Thị Kim Ngân – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 14 – Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14 – Vĩnh Long tham gia phiên toà: Ông Kim Mau – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2026, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân khu vực 14 – Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 40/2026/TLST-HNGĐ, ngày 21 tháng 01 năm 2026, về việc "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con";* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 104/2026/QĐXXST-HNGĐ, ngày 16 tháng 4 năm 2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số 87/2026/QĐST-HNGĐ ngày 06 tháng 5 năm 2026 giữa:

Nguyên đơn: Chị Thạch Thị Rạch Cha N, sinh năm 1989; Địa chỉ: Ấp B, xã N, tỉnh V. Vắng mặt có đơn xin vắng;

Bị đơn: Anh Nguyễn Thanh T, sinh năm 1989; Địa chỉ: Ấp B, xã N, tỉnh V. Vắng mặt không lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 13/01/2026, bản tự khai, trong quá trình giải quyết nguyên đơn chị Thạch Thị Rạch Cha N trình bày: Vào năm 2015, chị Thạch Thị Rạch Cha N xác lập quan hệ hôn nhân với anh Nguyễn Thanh T, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh T (nay là xã N, tỉnh V). Sau khi cưới, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2020 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân

là do anh Nguyễn Thanh T thường xuyên đi uống rượu về kiếm chuyện chửi bới, xúc phạm và có hành vi bạo lực gia đình với chị N. Do không thể tiếp tục chung sống với anh T nên chị N đã cùng với các con trở về nhà cha mẹ ruột của chị sinh sống. Vì vậy, giữa chị N và anh T đã sống ly thân với nhau được 03 năm mà không đoàn tụ được. Nay chị Thạch Thị Rạch Cha N nhận thấy giữa chị và anh T không thể đoàn tụ để tiếp tục chung sống hạnh phúc và chị không còn tình cảm vợ chồng với anh Nguyễn Thanh T nên chị yêu cầu được ly hôn với anh T.

Về con chung: Có 03 (ba) người con chung tên Nguyễn Định T, sinh ngày 27/3/2015; Nguyễn Ngọc Như Y, sinh ngày 03/02/2021 và Thạch Thiên Đ, sinh ngày 15/8/2023, hiện đang do chị N nuôi dưỡng. Khi ly hôn, chị yêu cầu được quyền tiếp tục nuôi hết 03 người con, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị Thạch Thị Rạch Cha N trình bày không có nên không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn Nguyễn Thanh T vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án, không gửi cho Tòa án văn bản nêu ý kiến của bị đơn đối với yêu cầu của nguyên đơn. Nguyên đơn có yêu cầu Toà án không tiến hành hoà giải và xét xử vắng mặt nguyên đơn. Vì vậy, vụ án thuộc trường hợp không tiến hành hoà giải được nên Toà án tiến hành đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14 – Vĩnh Long, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã tuân thủ đầy đủ, đảm bảo trình tự, thủ tục từ khi thụ lý, tổ chức phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử cho đến thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ, đảm bảo các quyền, nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Riêng bị đơn chưa chấp hành nghiêm nghĩa vụ của đương sự theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án, Đại diện Viện kiểm sát có ý kiến như sau:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Thạch Thị Rạch Cha N về việc yêu cầu ly hôn anh Nguyễn Thanh T;

2. Về con chung: Giao 03 (ba) người con chung tên Nguyễn Định T, sinh ngày 27/3/2015; Nguyễn Ngọc Như Y, sinh ngày 03/02/2021 và Thạch Thiên Đ, sinh ngày 15/8/2023 cho chị Thạch Thị Rạch Cha N được quyền nuôi dưỡng.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Thạch Thị Rạch Cha N không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

4. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Thạch Thị Rạch Cha N trình bày không có

nên không xem xét, giải quyết.

5. Về án phí: Buộc nguyên đơn chị Thạch Thị Rạch Cha N chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Xét thấy đơn khởi kiện của chị Thạch Thị Rạch Cha N có nội dung yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Thanh T, nơi cư trú tại Ấp B, xã N, tỉnh V và yêu cầu được quyền nuôi 03 con chung, tài sản chung, nợ chung nguyên đơn trình bày không có, không yêu cầu giải quyết nên đây là quan hệ pháp luật về việc "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*" theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự và vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 14 – Vĩnh Long quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025.

[2]. Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật. Riêng bị đơn chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật. Tại phiên toà nguyên đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn đã được triệu tập đến lần thứ hai vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào quy định tại Điều 227, 228 và Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025 Tòa án vẫn tiến hành giải quyết vụ án theo thủ tục chung.

[3]. Về nội dung vụ án:

[3.1]. *Về quan hệ hôn nhân*: Xét yêu cầu ly hôn của chị Thạch Thị Rạch Cha N đối với anh Nguyễn Thanh T. Nhận thấy, chị N và anh T tự nguyện tiến tới hôn nhân và có đăng ký kết hôn theo quy định tại Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nên hôn nhân của anh, chị là hợp pháp làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ chồng. Tuy nhiên, trong quá trình chung sống, do anh T thiếu trách nhiệm với gia đình thường xuyên đi uống rượu mà không lo làm ăn để chăm lo cho gia đình. Vì vậy, dẫn đến cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc và vợ chồng sống ly thân đến nay đã được 03 năm. Trong thời gian sống ly thân giữa chị N và anh T chưa thể đoàn tụ được với nhau. Xét thấy trên thực tế anh, chị đã tự chấm dứt mối quan hệ hôn nhân, tức không còn chung sống, yêu thương, chăm sóc lẫn nhau với khoảng thời gian đã lâu. Do đó, Hội đồng xét xử nhận thấy, mối quan hệ hôn nhân của chị N và anh T không thể hàn gắn được nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Thạch

Thị Rạch Cha N là phù hợp với quy định Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3.2]. *Về con chung:* Chị N và anh T có với nhau 03 người con chung tên Nguyễn Định T, sinh ngày 27/3/2015; Nguyễn Ngọc Như Y, sinh ngày 03/02/2021 và Thạch Thiên Đ, sinh ngày 15/8/2023, hiện do chị N đang nuôi dưỡng. Nhận thấy, trong quá trình vợ chồng còn chung sống và trong thời gian sống ly thân anh T vẫn không có trách nhiệm với các người con của mình nên việc giao 03 người con chung cho chị N tiếp tục nuôi dưỡng là đảm bảo cho sự phát triển của các con và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3.3]. *Về cấp dưỡng nuôi con*: Chị Thạch Thị Rạch Cha N không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

[3.4]. *Về tài sản chung, nợ chung:* Chị Thạch Thị Rạch Cha N trình bày không có nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[4]. Xét ý kiến của vị Kiểm sát viên, như nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy có cơ sở chấp nhận.

[5]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 238 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025; Khoản 1 Điều 9, Điều 51, Điều 53, Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Thạch Thị Rạch Cha N.

1. Về hôn nhân: Chị Thạch Thị Rạch Cha N được ly hôn với anh Nguyễn Thanh T.

2. Về con chung: Giao 03 (ba) người con chung tên Nguyễn Định T, sinh ngày 27/3/2015; Nguyễn Ngọc Như Y, sinh ngày 03/02/2021 và Thạch Thiên Đ, sinh ngày 15/8/2023 cho chị Thạch Thị Rạch Cha N được quyền tiếp tục nuôi dưỡng.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom mà

không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Trong trường hợp cần thiết và khi có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Thạch Thị Rạch Cha N không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

4. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Thạch Thị Rạch Cha N trình bày không có nên không xem xét, giải quyết.

5. Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc chị Thạch Thị Rạch Cha N phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0000875, ngày 13 tháng 01 năm 2026 của cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long. Như vậy, chị Thạch Thị Rạch Cha N đã nộp đủ án phí. Anh Nguyễn Thanh T không phải chịu án phí.

6. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ./.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND khu vực 14 – Vĩnh Long;
- CCTHADS khu vực 14 -Vĩnh Long;
- UBND xã Ngũ Lạc;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Mỹ Linh